

TU-60

**TỈNH ỦY PHÚ THỌ**

\*

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

Việt Trì, ngày 23 tháng 10 năm 2014

Số 1884 CV/TU

"V/v hướng dẫn xây dựng hệ thống chỉ tiêu phục vụ đại hội đảng bộ các cấp"

CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ  
CÔNG VĂN ĐẾN  
Số: 468...../...  
Ngày 27 / 10 / 2014

P.V. ủy Ban  
Cấp huyện  
2 P.G.  
[Signature]

**Kính gửi:** - Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;  
- Các huyện, thành, thị ủy.

Để công tác đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015 được khách quan, toàn diện, nghiêm túc, làm cơ sở để đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra các mục tiêu kinh tế xã hội đến năm 2020 đảm bảo tính khả thi, khoa học và thống nhất với hệ thống chỉ tiêu thống kê nhà nước; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1- Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Cục Thống kê tỉnh chủ trì hướng dẫn các huyện, thành, thị ủy thu thập, chọn lọc, tổng hợp, sử dụng các chỉ tiêu thống kê để đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, tình hình thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, trên cơ sở đó để đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra các mục tiêu đến năm 2020 đảm bảo sát thực tế, phù hợp với điều kiện của từng cấp, từng địa phương và thống nhất với hệ thống chỉ tiêu thống kê nhà nước đã ban hành.

Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Cục Thống kê, Văn phòng Tỉnh ủy thống nhất số liệu của các chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; đồng thời tính toán, lượng hoá các chỉ tiêu giai đoạn 2015 - 2020, để đề xuất đưa vào Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

2- Các huyện, thành, thị ủy chỉ đạo đảng ủy xã, phường, thị trấn trực thuộc thống nhất sử dụng hệ thống chỉ tiêu (có phụ biểu kèm theo) và hướng dẫn của Cục Thống kê tỉnh, để đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, tình hình kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2010 - 2015, trên cơ sở đó phân tích, dự báo, đề ra các mục tiêu đến năm 2020 phù hợp với điều kiện của từng xã, phường, thị trấn và sự lãnh đạo, chỉ đạo chung trong toàn tỉnh.

3- Cục Thống kê có văn bản hướng dẫn các huyện, thành, thị ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan về cách hiểu, phương pháp tính toán, khai thác, sử dụng các chỉ tiêu thống kê chủ yếu dự kiến được chọn sử dụng trong văn kiện đại

hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 theo hướng cấp tỉnh nên ưu tiên lựa chọn, sử dụng các chỉ tiêu thống kê tổng hợp, chỉ tiêu thống kê chất lượng; cấp huyện, cấp xã nên ưu tiên lựa chọn, sử dụng các chỉ tiêu thống kê số lượng, hiện vật.

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- Các đồng chí thành viên TBVK;
- Cục Thống kê tỉnh, Sở KH&ĐT;
- Ủy ban nhân dân các HTT;
- CVP, các PVP;
- Cv TH;
- Lưu VT

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Bùi Minh Châu**

## MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

**Phục vụ cho công tác xây dựng nghị quyết đại hội đảng bộ cấp xã**  
(Kèm theo công văn số ~~1884~~ CV/TU ngày 23/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)

1. Cơ cấu các loại đất theo thực tế sử dụng đến ngày 31/12 hàng năm;
  2. Cơ cấu diện tích gieo trồng cây nông nghiệp hàng năm, bao gồm: Diện tích gieo trồng vụ đông xuân, vụ mùa;
  3. Số hộ kinh doanh cá thể; trong đó: Nông lâm, thuỷ sản; Công nghiệp - xây dựng; thương mại - dịch vụ;
  4. Tỷ lệ tự cân đối (thu/chi) ngân sách của xã (%);
  5. Tổng vốn đầu tư trên địa bàn xã (tỷ đồng);
  6. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (%);
  7. Cơ cấu lao động đang làm việc do xã quản lý (phân theo ba nhóm ngành: Nông lâm, thuỷ sản; Công nghiệp xây dựng; thương mại, dịch vụ; %).
  8. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo; thiếu đói giáp hạt (%);
  9. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo (%);
  10. Tỷ lệ các loại nhà ở của hộ gia đình (%);
  11. Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn xã (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hoá đến 31/12 (%);
  12. Tỷ lệ kênh, mương nội đồng được kiên cố đến 31/12 (%).
  13. Tỷ lệ hộ được dùng điện lưới (%);
  14. Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch (%);
  15. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1, đi mẫu giáo, ra nhà trẻ, được tiêm phòng (%);
  16. Tỷ lệ gia đình được cấp Giấy chứng nhận gia đình văn hoá (%);
  17. Tỷ lệ tiêu chí đã đạt chuẩn xã nông thôn mới (%);
  18. Tỷ lệ thôn/khu văn hóa (%).
-